

Ôn tập tiếng việt lớp 5

Đề 1

Câu 1. Từ trái nghĩa với các từ sau: vui vẻ, xấu xí, ồn ào, ngu dốt.

Câu 2. Đặt câu với mỗi từ sau:

- a. mênh mông
- b. tranh luận
- c. trang phục
- d. bảo vệ

Câu 3. Đặt năm câu ghép được nối với nhau bởi các quan hệ từ.

Câu 4. Viết một bài văn tả cảnh biển.

Đáp án

Câu 1. Từ trái nghĩa với các từ sau: vui vẻ - buồn bã, xấu xí - xinh đẹp, ồn ào - yên tĩnh, ngu dốt - thông minh.

Câu 2. Đặt câu với mỗi từ sau:

- a. Cánh đồng lúa rộng mênh mông.
- b. Hoa và Loan đang tranh luận về bài toán khó.
- c. Áo dài là trang phục truyền thống của Việt Nam.
- d. Mỗi người đều có trách nhiệm bảo vệ tổ quốc.

Câu 3. Đặt năm câu ghép được nối với nhau bởi các quan hệ từ.

- Thời tiết rất mát mẻ nên chúng tôi ra ngoài dạo chơi.
- Vì trời mưa nên tôi đi học muộn.
- Lan rất xinh đẹp nhưng bạn ấy lại lười biếng.
- Tôi thích ca sĩ Mỹ Tâm vì cô ấy hát rất hay.
- Hồng chăm chỉ học bài vì ngày mai, cả lớp sẽ kiểm tra học kì.

Câu 4. Viết một bài văn tả cảnh biển, trong đó có sử dụng các từ đồng nghĩa.

Gợi ý:

Với kết quả học tập tốt, kì nghỉ hè năm nay, bố đã thưởng cho em một chuyến du lịch đến biển Sầm Sơn.

Đây là lần đầu tiên gia đình em đến thăm biển Sầm Sơn nên ai cũng cảm thấy vô cùng mong đợi. Mẹ đã giúp cả hai bố con chuẩn bị đồ đạc cần thiết từ tuần trước. Gia đình em sẽ đi cùng với hai gia đình nữa là bạn thân của bố. Chuyến xe khởi hành từ sáng sớm. Khi đến nơi đã là gần trưa. Mọi người quyết định sau khi đến khách sạn nhận phòng, thu dọn đồ đạc sẽ cùng nhau đi ăn trưa. Buổi chiều tất cả sẽ cùng nhau đi tắm biển. Trên đường đi, em có làm quen được với hai bạn nhỏ cùng tuổi với mình. Em và các bạn đều rất thích thú với chuyến đi này.

Buổi chiều, mọi người cùng nhau ra biển. Em phải đi bộ từ khách sạn khoảng ba ki-lô-mét mới đến biển. Trước mắt em chính là bãi biển Sầm Sơn rộng mênh mông. Gió biển lồng lộng. Tiếng sóng vỗ ào ạt. Bãi cát vàng trải dài. Bầu trời lúc này thật cao, không một gợn mây. Ông mặt trời như một quả bóng khổng lồ tỏa ánh nắng chói chang xuống mọi nơi. Em cùng các bạn thỏa thích vui đùa trên bãi cát, nghịch nước biển mát lạnh.

Biển đẹp nhất có lẽ về ban đêm. Khi ánh nắng cuối ngày tắt hẳn, nhường chỗ cho bầu trời đêm đầy sao. Không khí lúc này cũng dễ chịu, mát mẻ hơn. Em cùng bố mẹ ngồi chơi ở một quán nước gần bờ biển. Gió biển thổi vào mát rượi. Ngày hôm sau, em còn được bố mẹ dẫn đi thăm các địa danh nổi tiếng ở Sầm Sơn như: hòn Trống Mái, đền Độc Cước, đền Cô Tiên, chợ Hải Sản... Tất cả đều rất thú vị.

Chuyến du lịch Sầm Sơn đã để lại cho em nhiều kỉ niệm đẹp đẽ. Em hy vọng có thể quay lại Sầm Sơn vào một ngày gần nhất.

ĐỀ 2

Câu 1. Cho đoạn văn sau:

“Các em học sinh,

Ngày hôm nay là ngày khai trường đầu tiên ở nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Tôi đã tưởng tượng thấy trước mắt cái cảnh nhộn nhịp tưng bừng của ngày tựu trường ở khắp các nơi. Các em hết thấy đều vui vẻ vì sau mấy tháng nghỉ học, sau bao nhiêu cuộc chuyển biến khác thường, các em lại được gặp thầy gặp bạn. Nhưng sung sướng hơn nữa, từ giờ phút này giờ đi, các em bắt đầu được nhận một nền giáo dục hoàn toàn Việt Nam. Các em được hưởng sự may mắn đó là nhờ sự hy sinh của biết bao nhiêu đồng bào các em. Vậy các em nghĩ sao?”

(Thư gửi các học sinh, SGK Tiếng Việt lớp 5 tập 1)

- a. Tìm các đại từ xưng hô trong đoạn văn trên.
- b. Tìm từ trái nghĩa với từ “vui vẻ”, “may mắn”.
- c. Đặt câu với từ hy sinh, sung sướng.

Câu 2. Gạch chân dưới từ trái nghĩa trong các câu sau:

- a. Gặt đục khơi trong
- b. Gần mực thì đen, gần đèn thì rạng
- c. Ba chìm bảy nổi
- d. Xấu người đẹp nết
- e. Cá lớn nuốt cá bé
- g.

Đêm tháng năm chưa nằm đã sáng

Ngày tháng mười chưa cười đã tối.

h.

Anh em như thể chân tay

Rách lành đùm bọc dở dở dần

Câu 3. Điền các quan hệ từ thích hợp vào các câu sau:

- a. Trời trong vắt ... xanh thẳm.
- b. Trăng quàng ... hạn, trăng tán ... mưa.
- c. Vì trời mưa ... tôi được nghỉ học.
- d. Tôi đã đi nhiều nơi, đóng quân nhiều chỗ đẹp hơn đây nhiều, nhân dân coi tôi như người làng ... cũng có những người yêu tôi tha thiết, ... sao sức quyến rũ, nhớ thương cũng không mãnh liệt, day dứt bằng mảnh đất cộc cần này.

Câu 4. Viết một bài văn tả cánh đồng lúa quê em, trong đó có sử dụng một câu ghép.

Đáp án

Câu 1.

- a. Các đại từ xưng hô trong đoạn văn: tôi, các em.
- b. Trái nghĩa với từ vui vẻ - buồn bã, may mắn - xui xẻo.
- c.

- Các chú bộ đội đã hy sinh để bảo vệ đất nước.
- Em rất sung sướng khi được điểm mười.

Câu 2. Gạch chân dưới từ trái nghĩa trong các câu sau:

- a. Gạn đục khơi trong
- b. Gắn mực thì đen, gắn đèn thì rang
- c. Ba chìm bảy nổi
- d. Xấu người đẹp nét
- e. Cá lớn nuốt cá bé
- g.

*Đêm tháng năm chưa nằm đã sáng
Ngày tháng mười chưa cười đã tối.*

h.

*Anh em như thẻ chân tay
Rách lành đùm bọc dở hay đỡ đần*

Câu 3. Điền các quan hệ từ thích hợp vào các câu sau:

- a. Trời trong vắt và xanh thẳm.